ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG VẠN XUÂN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06 /KH-UBND	*Vạn Xuân, ngày 10 tháng 01 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số trên địa bàn phường Vạn Xuân năm 2026

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia; Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 phê duyệt Chiến lược Chính phủ số; Công văn số 5511/BKHCN-CĐSQG ngày 10/10/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc xây dựng Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

Thực hiện Công văn số 1366/SKHCN-CĐS ngày 21/10/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên năm 2026. UBND phường Vạn Xuân ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn phường Vạn Xuân năm 2026 với những nội dung sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

1. Tình hình thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu năm 2025

- 100% người dân, cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh, hợp tác xã sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

- 100% cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung được kết nối, chia sẻ trên toàn tỉnh; mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường Vạn Xuân, xử lý công việc trên môi trường mạng có chữ ký số.

2. Công tác tổ chức, chỉ đạo, điều hành

- UBND phường đã ban hành đầy đủ văn bản triển khai theo chỉ đạo của tỉnh; kịp thời xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, tạo chuyển biến rõ nét trong công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (CĐS).

- Tiếp tục thực hiện việc phối hợp, chỉ đạo về việc đẩy mạnh các hoạt động kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường

số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng tại 62/62 TDP.

3. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông

- Xây dựng và triển khai hiệu quả, có ý nghĩa thiết thực các hoạt động, sự kiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia và ngày chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên năm 2025.

- Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số.

+ Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của các cơ sở sản xuất, hợp tác xã, của người dân trong phường để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.

+ Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, trên các nền tảng số quốc gia, các mô hình kinh tế số, xã hội số điển hình trên hệ thống truyền thông.

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, học tập, chia sẻ kinh nghiệm về các nội dung, mô hình chuyển đổi số trên địa bàn.

- UBND phường chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng và người dân trên địa bàn sử dụng kênh Zalo, lồng ghép trong các buổi sinh hoạt cộng đồng, sinh hoạt chi bộ, họp thôn, để phổ biến và tuyên truyền cập nhật thông tin về chuyển đổi số.

4. Hạn chế, tồn tại

- Việc bố trí nguồn lực để thực hiện Nghị quyết còn nhiều khó khăn, đặc biệt là kinh phí triển khai thực hiện.

5. Kinh phí thực hiện

- Từ ngân sách phường; nguồn hỗ trợ từ các chương trình, dự án chuyển đổi số của tỉnh và các nguồn hợp pháp khác.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2026

1. Tiếp tục thực hiện phát triển chính quyền số nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

- 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

- 100% cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung được kết nối, chia sẻ trên toàn tỉnh; mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời.

- Phát triển mạng lưới thông tin cơ sở hiện đại, duy trì hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông hoạt động đến các TDP.

- Phối hợp triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh liền mạch, thông suốt đến các cơ quan, đơn vị của tỉnh, của địa phương và kết nối liên thông với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Triển khai hệ thống báo cáo thông minh (VNPT VSR), phần mềm iKnow nền tảng tri thức thông minh, phần mềm tiếp công dân và xử lý đơn thư đảm bảo đồng bộ, kịp thời.

- Duy trì, vận hành sử dụng hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; hệ thống quản lý văn bản điều hành trên đường truyền số liệu chuyên dùng.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc UBND có chữ ký số cá nhân.

2. Kinh tế số

- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 80%.

- Thúc đẩy kinh tế số trong các lĩnh vực: thương mại điện tử, nông nghiệp, văn hóa, du lịch; logistics; công nghiệp sản xuất, chế tạo. Phát triển kinh tế số gắn liền tài chính, ngân hàng, tài nguyên, môi trường, xanh, bền vững.

3. Xã hội số

- Mạng 4G/5G với tốc độ tối thiểu 100 Mbps, phủ sóng tại 100% khu dân cư trên địa bàn.

- 100% tuyến quốc lộ được phủ sóng băng rộng di động 4G/5G.

- Phổ cập kết nối cáp quang băng rộng tới hộ gia đình, 100% khách hàng có nhu cầu đều có truy cập FTTH tốc độ Gbps.

- 98% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh.

- 100% Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục được đào tạo nâng cao nhận thức số, kỹ năng số.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả Chợ 4.0 - chợ thanh toán không dùng tiền mặt, hộ kinh doanh ứng dụng thương mại điện tử.

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng.

- Triển khai các phần mềm học trực tuyến, phần mềm tuyển sinh đầu cấp, thư viện số, quản lý cơ sở vật chất tại các trường học trên địa bàn.

III. NHIỆM VỤ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

- Tập trung các hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số để tăng cường công tác lãnh đạo, điều hành thực hiện.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 02/4/2024 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh các hoạt động kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước được

thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

2. Thể chế số

- Ban hành các văn bản tổ chức thực hiện các nội dung để cụ thể hóa các văn bản của Đảng, Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, của tỉnh về chương trình chuyển đổi số.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2024 - 2025 trên địa bàn Phường Vạn Xuân và các nội dung nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

3. Hạ tầng số

- Tập trung triển khai phát triển hạ tầng số trong năm 2026. Chú trọng nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng, xóa các vùng lõm sóng, phủ sóng chất lượng ở các vùng lõm về kết nối mạng băng thông rộng. Tăng nhanh tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh, phấn đấu mỗi người dân trưởng thành có một điện thoại thông minh, mỗi hộ gia đình có một đường internet cáp quang băng rộng.

- Nâng cao chất lượng mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước. Tiếp tục triển khai, tạo hạ tầng truyền dẫn ổn định; phục vụ an toàn, kịp thời các phiên họp trực tuyến, góp phần nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

- Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) tiếp tục triển khai và khai thác để phục vụ nhu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước.

4. Nhân lực số

- Tiếp tục tập huấn nâng cao trình độ và kỹ năng chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức phường Vạn Xuân, chú trọng bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu; kiến thức, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin.

- Phối hợp triển khai, tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn do cấp trên tổ chức nhằm nâng cao kỹ năng số.

- Tiếp tục triển khai tập huấn kỹ năng số cho thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng và người dân trên địa bàn: hướng dẫn các kỹ năng số cơ bản, thiết yếu (sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; thanh toán trực tuyến; tự bảo vệ mình trên không gian mạng; sử dụng nền tảng số của tỉnh,…).

5. Phát triển dữ liệu số

- Phối hợp triển khai Chiến lược dữ liệu tỉnh Thái Nguyên đến năm 2030; Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thái Nguyên, phiên bản 3.0 theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

- Phối hợp hoàn thiện các cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia theo quy định tại Nghị định số 47/2024/NĐ-CP. Tiếp tục triển khai các nội dung tại Quyết định số 3081/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 của UBND tỉnh ban hành Danh mục CSDL dùng chung tỉnh Thái Nguyên.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các CSDL quốc gia trên địa bàn, CSDL chuyên ngành phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước đối với các ngành, lĩnh vực và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.

- Triển khai sử dụng hoặc dịch chuyển lên nền tảng điện toán đám mây, trong đó đặc biệt chú trọng tới việc rà soát, đánh giá, bảo đảm nền tảng, dịch vụ điện toán đám mây phục vụ chính quyền số. Tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng; ưu tiên hình thức thuê dịch vụ chuyên nghiệp.

- Phối hợp xây dựng, sử dụng các CSDL dùng chung, khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có từ các CSDL quốc gia; cung cấp dữ liệu mở phục vụ khai thác, chia sẻ dữ liệu theo Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 17/9/2024 của UBND tỉnh về cung cấp Dữ liệu mở trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2024 - 2025. Phối hợp thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước; khởi tạo dữ liệu, khởi tạo dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước tạo điều kiện phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Khai thác hiệu quả Kho dữ liệu điện tử trực tuyến của người dân, tổ chức (một thành phần của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Nguyên) để lưu trữ dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính.

- Phối hợp thực hiện số hóa các di sản văn hóa, tích hợp với các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, phát triển du lịch và các hoạt động phát triển kinh tế, xã hội.

6. An toàn thông tin mạng

a) Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ

- Khai thác, sử dụng hiệu quả Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ và các nền tảng khác để đẩy nhanh quá trình xây dựng hồ sơ cấp độ được phê duyệt đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan nhà nước trên địa bàn.

- Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt 100% hệ thống thông tin đang trong quá trình thiết kế, xây dựng, nâng cấp, mở rộng thuộc diện phải được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin hoặc cập nhật, bổ sung hoàn thiện hồ sơ đề xuất cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành, khai thác; 100% hệ thống thông tin đang vận hành, khai thác thuộc phạm vi quản lý phải được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phấn đấu triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Thực hiện kiểm tra đánh giá định kỳ an toàn thông tin cho hệ thống thông tin theo quy định (tối thiểu 01 lần/02 năm cho hệ thống cấp độ 1, 2; tối thiểu 01 lần/năm cho hệ thống cấp độ 3).

b) Nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Tổ chức phổ biến, quán triệt hai nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng và hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.

- Tổ chức hoặc tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, diễn tập về an toàn thông tin mạng. Triển khai các quy định, kế hoạch về ứng phó sự cố; các hoạt động của đội ứng cứu sự cố.

- Giám sát, phát hiện các hành vi vi phạm quy định pháp luật của người dân trên các nền tảng số thuộc phạm vi quản lý; xử lý theo thẩm quyền hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng thuộc phạm vi quản lý.

7. Chính quyền số

- Phối hợp rà soát, hoàn thiện môi trường pháp lý, cơ chế, chính sách để thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo quy định.

- Phối hợp triển khai giám sát, thống kê, báo cáo, kiểm tra trực tuyến, kết nối hệ thống thông tin của cơ quan quản lý với hệ thống thông tin của đối tượng quản lý để tự động thu thập dữ liệu theo quy định của pháp luật phục vụ công tác quản lý nhà nước.

- Phối hợp thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có từ các CSDL quốc gia; bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu tuân thủ theo Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử.

- Tập trung nguồn lực triển khai Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) trên địa bàn phường.

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng trong nội bộ cơ quan nhà nước, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí hoạt động, đổi mới phương thức làm việc: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tỉnh Thái Nguyên; Hệ thống thư điện tử công vụ; Trang thông tin điện tử; Sổ tay Đảng viên điện tử, hệ thống báo cáo thông minh, Kiosk hành chính công thông minh, Nền tảng tri thức thông minh - iKnow.

- Triển khai lắp đặt hệ thống truyền thanh thông minh (VNPT ICS) theo tiêu chuẩn, kết nối với dữ liệu nguồn từ tỉnh, trung ương trên địa bàn, phục vụ công

tác tuyên truyền các sự kiện chính trị của Đảng, nhà nước và địa phương.

8. Kinh tế số và xã hội số

- Tập trung triển khai các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu tại Kế hoạch số 205/KH-UBND ngày 05/12/2023 của UBND tỉnh phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030.

- Xác định các ngành, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế phát triển kinh tế số để tập trung thúc đẩy, gắn phát triển kinh tế số với triển khai các nền tảng số quốc gia. Thúc đẩy phát triển kinh tế số với trọng tâm là phát triển doanh nghiệp công nghệ số, phát triển nội dung số, công nghiệp sáng tạo, thương mại điện tử và sản xuất thông minh. Khuyến khích phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trải nghiệm, sử dụng các nền tảng số.

- Khuyến khích các doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, từng bước thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Đẩy mạnh hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng, hướng tới hiệu quả. Trong đó, Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, tiêu biểu như: (1) Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; (2) Mua sắm trực tuyến; (3) Thanh toán trực tuyến; (4) Tự bảo vệ mình trên không gian mạng.

- Hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục, cơ sở y tế theo hướng dẫn của cấp trên, trong đó chú trọng các chỉ tiêu: số cơ sở giáo dục, cơ sở y tế thực hiện chuyển đổi số, áp dụng thanh toán không dùng tiền mặt; tỷ lệ số giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả các Chợ 4.0 - Chợ thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn phường.

9. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin

a) Ngày Chuyển đổi số: Xây dựng Kế hoạch và triển khai hiệu quả, có ý nghĩa thiết thực các hoạt động, sự kiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia và ngày chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên năm 2026.

b) Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

- Triển khai những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.

- Tiếp tục duy trì chuyên mục chuyển đổi số; sản xuất, phân phối nội dung số, thông tin đa phương tiện trên các nền tảng.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, học tập, chia sẻ kinh nghiệm về các nội dung, mô hình chuyển đổi số được đăng tải tại các trang thông tin chuyển đổi số của Bộ Thông tin và Truyền thông (Cẩm nang chuyển đổi số: https://dx.mic.gov.vn; Bài học chuyển đổi số: https://t63.mic.gov.vn; Bài toán chuyển đổi số: https://c63.mic.gov.vn).

- Tổ chức tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số và an toàn thông tin mạng cho cán bộ, công chức.

c) Kênh truyền thông "Chuyển đổi số quốc gia" trên Zalo: Chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng và người dân trên địa bàn sử dụng Kênh Zalo "Chuyển đổi số quốc gia" để cập nhật thông tin về chuyển đổi số.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

Tham gia các hội nghị, hội thảo, các sự kiện, triển lãm về chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn rộng khắp về các nền tảng số quốc gia, các mô hình kinh tế số, xã hội số điển hình trên hệ thống truyền thông.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

Huy động sự tham gia của cộng đồng, cho phép các tổ chức, doanh nghiệp cùng khai thác các hệ thống công nghệ thông tin, các nền tảng và CSDL phục vụ việc phát triển hệ sinh thái sản phẩm Chính quyền điện tử.

Phối hợp, tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số trong mọi lĩnh vực.

3. Nghiên cứu, ứng dụng hiệu quả các công nghệ

Nghiên cứu, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vào triển khai chuyển đổi số như điện toán đám mây, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối,…

4. Nâng cao chất lượng nguồn lực công nghệ thông tin

Tăng cường công tác tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức *(đặc biệt là công chức, viên chức phụ trách công nghệ thông tin)* của các cơ quan, đơn vị.

5. Tăng cường hợp tác

Tổ chức các đoàn công tác thăm quan, học tập, chia sẻ kinh nghiệm trong chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp nhiệm vụ chi hiện hành và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách theo quy định của pháp luật để triển khai thực hiện Kế hoạch.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn, đơn vị

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch bảo đảm đúng theo quy định hiện hành.

- Căn cứ danh mục nhiệm vụ tại Kế hoạch và quy định của pháp luật hiện hành, dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Khuyến khích áp dụng phù hợp hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin đối với những dịch vụ, sản phẩm phục vụ chuyển đổi số.

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng, cuối năm *(chậm nhất vào ngày mồng 10)* hoặc đột xuất báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch về UBND phường *(qua Phòng Văn hóa - Xã hội)* để tổng hợp, báo cáo cấp trên theo quy định.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan thường trực triển khai thực hiện Kế hoạch. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị rà soát, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ đảm bảo nội dung, tiến độ, hiệu quả.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch; định kỳ hàng quý, 6 tháng, cuối năm *(trong nội dung tại Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU)* hoặc đột xuất báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch theo quy định.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Tham mưu cho UBND phường xem xét, quyết định cân đối, phân bổ nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số theo Luật Ngân sách và các văn bản hiện hành. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán, quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số theo quy định.

4. Công an phường

Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện "Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia", triển khai các nội dung về thực hiện đảm bảo An toàn thông tin mạng trên địa bàn.

5. Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về các nội dung của Kế hoạch trên hệ thống Đài truyền thanh cơ sở, trang thông tin điện tử của phường, trên các nền tảng số…

VII. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

(Chi tiết Danh sách nhiệm vụ chuyển đổi số tại Phụ lục kèm theo)

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Vạn Xuân. Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc; các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND phường (*qua Phòng Văn hóa – Xã hội*) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- TT Đảng ủy; TT HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc phường;
- Công an phường;
- Các Tổ dân phố trên địa bàn phường;
- Lưu: VT, VHXH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG VẠN XUÂN T.KHÁNH HÒA

Chu Thị Hường

PHỤ LỤC

DANH SÁCH NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 06 /KH-UBND ngày 10 /01/2026 của UBND Phường Vạn Xuân)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Thiết lập hệ thống truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông; vận hành, tích hợp dữ liệu Hệ thống thông tin nguồn tỉnh Thái Nguyên	Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2026
2	Tuyên truyền các nội dung về Chuyển đổi số, an toàn thông tin	Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp	Công an phường, các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2026
3	100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Phường Vạn Xuân có chữ ký số cá nhân	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2026
4	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 80%.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Phòng Kinh tế, hạ tầng và Đô Thị, các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2026
5	Phổ cập kết nối cáp quang băng rộng tới hộ gia đình, 100% khách hàng có nhu cầu đều có truy cập FTTH tốc độ Gbps	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2026
6	98% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2026
7	Bồi dưỡng, tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Phường Vạn Xuân	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Năm 2026
8	100% Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục được đào tạo nâng cao nhận thức số, kỹ năng số	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2026
9	Tập huấn nâng cao kỹ năng số cho học sinh, người lao động và người dân trên địa bàn phường	Phòng Văn hóa - Xã hội, Các trường học, Các doanh nghiệp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2026

10	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả mô hình Chợ 4.0 - Chợ thanh toán không dùng tiền mặt	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phòng Văn hóa - Xã hội; các TDP trên địa bàn phường	Năm 2026
11	Tiếp tục triển khai Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030" (Đề án 06) trên địa bàn Phường	Công an phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2026
12	Triển khai thực hiện An toàn thông tin mạng; Tường lửa/Thiết bị bảo mật ATTT (Firewall) - đáp ứng ATTT cấp độ 2	Công an phường, Văn phòng HĐND-UBND	Công an phường; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2026
13	Triển khai phần mềm tiếp công dân và xử lý đơn thư	Văn phòng HĐND-UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2026
14	Triển khai các phần mềm: Phần mềm học trực tuyến vnedu LMS cho trường học, Phần mềm dạy học OLM, Thuê Phần mềm Tuyển sinh đầu cấp, Thuê phần mềm Quản lý cơ sở vật chất	Các trường học trên địa bàn	Phòng Văn hóa - Xã hội	Năm 2026